

Biểu mẫu 06
PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TIỂU HỌC QUYẾT THẮNG

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế.
Năm học 2019-2020

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	711	145	183	146	111	126
II	Số học sinh 02/ngày	711	145	183	146	111	126
III	Đánh giá về năng lực	711	145	183	146	111	126
1	Tự phục vụ, tự quản	711	145	183	146	111	126
	Tốt	594	122	142	122	102	106
	Đạt	117	23	41	24	9	20
	Chưa đạt	0	0	0	0	0	0
2	Hợp tác	711	145	183	146	111	126
	Tốt	566	117	138	117	95	99
	Đạt	145	18	45	29	16	27
	Chưa đạt	0	0	0	0	0	0
3	Tự học, giải quyết vấn đề	711	145	183	146	111	126
	Tốt	555	117	134	114	88	102
	Đạt	156	28	49	32	23	24
	Chưa đạt	0	0	0	0	0	0
IV.	Đánh giá về phẩm chất	711	145	183	146	111	126
1	Chăm học, chăm làm	711	145	183	146	111	126
	Tốt	557	117	142	116	83	99
	Đạt	154	28	41	30	28	27
	Chưa đạt	0	0	0	0	0	0
2	Tự tin, trách nhiệm	711	145	183	146	111	126
	Tốt	580	124	144	108	95	109

	Đạt	131	21	39	38	16	17
	Chưa đạt	0	0	0	0	0	0
3	Trung thực, kỷ luật	711	145	183	146	111	126
	Tốt	622	129	151	121	111	110
	Đạt	89	16	32	25	0	16
	Chưa đạt	0	0	0	0	0	0
4	Đoàn kết, yêu thương	711	145	183	146	111	126
	Tốt	669	134	166	133	111	125
	Đạt	42	11	17	13	0	1
	Chưa đạt	0	0	0	0	0	0
IV	Kết quả học tập	711	145	183	146	111	126
1	<i>Hoàn Thành</i> (Tỷ lệ so với tổng số)	711 100%	145 100%	183 100%	146 100%	111 100%	126 100%
2	<i>Chưa hoàn Thành</i>	0	0	0	0	0	0
V	Tổng hợp kết quả cuối năm	711	145	183	146	111	126
1	Lên lớp (Tỷ lệ so với tổng số)	711 100%	145 100%	183 100%	146 100%	111 100%	126 100%
2	Khen thưởng						
a	<i>Hs được cấp khen thưởng cấp trường (Tỷ lệ so với tổng số)</i>	462 65%	117 16.5%	109 15.3%	85 12%	68 9,6%	83 11.6%
b	<i>Hs được cấp trên khen thưởng (Tỷ lệ so với tổng số)</i>	141 19.8%	0	11 1.5%	14 2%	65 9.1%	51 7.2%
2	Ở lại lớp (Tỷ lệ so với tổng số	0 (0%)	0	0	0	0	0

Mạo Khê , ngày 31 tháng 07 năm 2020

Hiệu trưởng

Lê Thị Thu

